

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HNGĐ -ST
Ngày 06 tháng 3 năm 2018
V/v tranh chấp “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Long.

2. Ông Lê Văn Kiệt.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Cao Thị Trúc Linh – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa:* Bà Ngô Thị Cẩm Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 824/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐST-HN ngày 01 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **Võ Thị Phi Y**, sinh năm 1986 (Có mặt).

Địa chỉ: Số nhà X, ấp BA, xã SB, huyện HG, tỉnh TG.

* *Bị đơn:* Anh **Trần Văn M**, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà Z, tổ I, ấp LH B, xã ĐT, thành phố MT, tỉnh TG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn ly hôn, bản tự khai nguyên đơn chị Võ Thị Phi Y trình bày như sau: Chị và anh M kết hôn vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LHL, huyện CG vào năm 2009. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với gia đình chị tại ấp BA, xã SB, huyện CG, tỉnh TG. Thời gian đầu chung sống đã phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, sau đó đến khoảng tháng 6/2012 thì anh M tự bỏ về nhà cha mẹ ruột để ở và vợ chồng ly thân từ đó đến nay.

Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Về tình cảm: Chị xin được ly hôn với anh Trần Văn M.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Thanh D, sinh ngày 14/9/2009 hiện đang sống với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, yêu cầu anh M cấp

dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng từ khi quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Trần Văn M được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt trong tất cả các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử.

Tại phiên tòa, chị Y vẫn giữ yêu cầu được ly hôn với anh M vì vợ chồng không thể hàn gắn, chị đã không còn tình cảm với anh M.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Những người tham tố tụng bị đơn đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng vẫn không có mặt, không có đơn xin xét xử vắng mặt kiến, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

Về việc giải quyết vụ án, hôn nhân của chị Y và anh M là hôn nhân hợp pháp. Chị Y yêu cầu ly hôn, anh M vắng mặt và không có ý kiến mong muốn hàn gắn vợ chồng. Căn cứ Điều 56, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Y ly hôn với anh M. Con chung tên Trần Thanh D, hiện đang sống với mẹ và có nguyện vọng sống với mẹ, nên giao con chung cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng, anh M cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

Chị Võ Thị Phi Y yêu cầu được ly hôn với anh Trần Văn M, căn cứ quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, 36 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Anh Trần Văn M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định tại các Điều 174, 177 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh vẫn không có mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh M.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Y và anh M xác lập hôn nhân vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lương Hòa Lạc, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang ngày 16/02/2009 nên là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, anh M tự ý bỏ về nhà cha mẹ ruột ở từ tháng 6/2012 và vợ chồng sống ly thân từ khi đó đến nay. Chị Y nhận thấy mối quan hệ hôn nhân với anh M là không thể hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Tại phiên tòa, chị Y khẳng định không thể hàn gắn với anh M vì vợ chồng ly thân đã lâu nên tình cảm cũng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn.

[3] Xét thấy, mối quan hệ hôn nhân của chị Y và anh M là không thể hàn gắn, chị Y đã không còn tình cảm với anh M, vợ chồng không sống chung thời gian đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Y, cho chị Y được ly hôn với anh M.

[4] Về con chung: có 01 con chung tên Trần Thanh D, sinh ngày 14/9/2009. Chị Y yêu cầu được nuôi cháu D, yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ khi bản án có hiệu lực đến khi con 18 tuổi. Cháu D có thể hiện nguyện vọng được sống với mẹ. Do đó, để tránh sự thay đổi làm ảnh hưởng đến quyền lợi về mọi mặt của con, căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao cháu D cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Y yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Xét đây là nghĩa vụ của cha mẹ đối với con, và yêu cầu của chị Y là phù hợp thực tế nên Hội đồng xét xử chấp nhận, anh M cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Võ Thị Phi Y phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Anh Trần Văn M phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được xem xét khi quyết định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Phi Y.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Phi Y được ly hôn với anh Trần Văn M.

2. Về con chung: Giao con chung tên Trần Thanh D, sinh ngày 14/9/2009 cho chị Võ Thị Phi Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Trần Văn M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Võ Thị Phi Y phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên

lai số 0011976 ngày 29/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên chị đã nộp xong.

Anh Trần Văn M phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, chị Y có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Anh M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TPMT;
- UBND xã Lương Hòa Lạc, huyện Chợ Gạo.
- Các đương sự;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Tiên

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND TPMT;
- UBND phường 5, Mỹ Tho, TG
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Nguyễn Thị Mỹ Tiên